

TUẦN 31:

Thứ Hai ngày 20 tháng 4 năm 2026

Hoạt động trải nghiệm**SHDC: THAM GIA NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH****Tiếng Việt****BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 1 + 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng rõ ràng một câu chuyện về nhân vật lịch sử - Trần Quốc Toản
- Hiểu được nội dung câu chuyện và chỉ anh hùng của Trần Quốc Toản
- GDHS an ninh quốc phòng qua tấm gương anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện;
- Phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - GV cho HS đọc bài “ Thư gửi bố ngoài đảo” - Bạn Nam viết thư cho bố vào dịp nào? - Nói tên một người anh hùng nhỏ tuổi mà em biết, chia sẻ 1 câu chuyện em biết về người anh hùng đó. - GV chiếu tranh vẽ anh hùng Trần Quốc Toản, yêu cầu HS nêu những điều đã biết về vị anh hùng này. - GV giới thiệu về anh hùng Trần Quốc Toản, từ đó dẫn vào giới thiệu bài đọc.	- HS đọc - vào dịp Tết - HS quan sát tranh, chia sẻ Kim Đồng, Nguyễn Bá Ngọc.. - HS ghi tên bài
2. Đọc văn bản: a. Đọc mẫu: - GV đọc mẫu toàn Vb, chú ý giọng Trần Quốc Toản tuy còn trẻ nhưng danh thếp, giọng nhà vua trầm ngâm và uy nghi. - Bài có mấy đoạn ?	- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - 4 đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến “cầm giận”. + Đoạn 2: Từ “Biết vua họp bàn”... đến “xin chịu tội”. + Đoạn 3: Từ “Vua cho Quốc Toản”... đến “một quả cam” + Đoạn 4: Còn lại.
b. Luyện đọc đoạn	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Lần 1: Luyện đọc đoạn kết hợp với luyện đọc từ khó : <i>xăm xăm, tuốt guom, lăm le</i> Lần 2: Luyện đọc đoạn kết hợp với luyện đọc câu: Đội từ sáng đến trưa,/ vẫn không gặp được,/ cậu bèn liều chết/ xô mấy người lính gác ngã chúi,/ xăm xăm xuống bến. Lần 3: Luyện đọc đoạn kết hợp với giải nghĩa từ: <i>Giặc Nguyên, Trần Quốc Toản</i> c. Thi đọc - GV gọi HS thi đọc - Mời HS nhận xét, bình chọn - GV nhận xét, khen ngợi HS đọc tốt d. Đọc toàn bài - Gọi 1 HS đọc lại toàn bài - GV nhận xét, khen HS 3. Trả lời câu hỏi - GV cho HS đọc lại từng đoạn và hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi theo hình thức hoạt động nhóm. <i>Câu 1. Trần Quốc Toản xin gặp Vua để làm gì?</i> <i>Câu 2. Tìm chi tiết cho thấy Trần Quốc Toản rất nóng lòng gặp Vua?</i> <i>Câu 3. Vua khen Trần Quốc Toản thế nào?</i> <i>Câu 4. Vì sao được Vua khen mà Trần Quốc Toản vẫn ảm ức?</i> <i>Câu 5: Việc Trần Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam vô tình thể hiện điều gì?</i> - Gợi ý: Hành động của Trần Quốc Toản thể hiện sự căm phẫn trước hành động tàn ác của quân giặc, cho thấy tình yêu nước nồng nàn của người anh hùng này. - GV GDHS ANQP: Nhỏ tuổi như Trần Quốc Hoàn đã có tinh thần yêu nước, là một tấm gương sáng để chúng ta học tập. 4. Luyện đọc lại: - GV cho HS luyện đọc lại cả bài; lưu ý HS đọc đúng các câu trong ngoặc kép thể hiện đúng lời nhân vật, giọng đọc của bài. 5. Luyện tập theo văn bản đọc	- HS nêu và luyện đọc từ ngữ khó (<i>xăm xăm, tuốt guom, lăm le</i>) - 4 HS đọc nối tiếp và luyện đọc ngắt nghỉ trong câu. - 4 HS đọc nối tiếp và đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh. - HS thi đọc - 1HS đọc toàn bài - HS trả lời câu hỏi C1: Trần Quốc Toản gặp vua để xin đánh giặc C2: Đội mãi không gặp được vua.... xăm xăm xuống bến. C3: Vua khen Trần Quốc Toản còn trẻ mà đã biết lo việc nước. C4: Vì Trần Quốc Toản nghĩ Vua coi mình như trẻ con, không cho bàn việc nước. C5: Nghĩ đến quân giặc ngang ngược, cậu nghiến răng, hai bàn tay bóp chặt. - 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm theo. - HS nhận xét

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4. <i>Câu 1. Xếp các từ ngữ vào 2 nhóm: từ ngữ chỉ người và từ ngữ chỉ vật.</i> - GV và HS thống nhất đáp án đúng <i>Câu 2. Kết hợp ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để tạo câu nêu hoạt động.</i> -GV hỏi: Thế nào là câu nêu hoạt động? -GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi/ cá nhân. - GV hỏi thêm: Vì sao không nối được với các ô chữ kia? 6. Vận dụng + Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV cho HS chia sẻ nêu thái độ, việc làm của mình thể hiện tình yêu quê hương đất nước của mình... + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên và dặn dò học sinh	- HS thảo luận, trả lời - Câu 1: Từ chỉ người: Trần Quốc Toản, vua, lính, sứ thần. Từ chỉ vật: thuyền rồng, quả cam, thanh gươm. -HS nhận xét - HS trả lời: câu phải chứa các từ ngữ chỉ hoạt động. - HS làm việc theo cặp đôi/ cá nhân. - HS trình bày bài làm (Trần Quốc Toản xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bên để gặp vua.) - HS nhận xét và bổ sung ý kiến. - HS trả lời cá nhân (Vì câu sẽ trở thành câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm) - HS nêu: Kính trọng, biết ơn các anh hùng liệt sĩ, các chú bộ đội; sau này lớn lên em đi bộ đội; em học tập chăm chỉ, giỏi giang để lớn lên xây dựng quê hương giàu đẹp,.. - HS nêu cảm nhận sau tiết học. - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Toán**BÀI 63: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.
- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.
- Xác định được các hình khối, hình phẳng.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.

***Góp phần hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy, tính toán,..

- Phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Học liệu điện tử; Phiếu HT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV chơi trò chơi : “Ai nhanh, ai đúng?” Câu 1: $336 - 129 = ?$ Câu 2: $778 - 559 = ?$ Câu 3: $654 - 562 = ?$ - GV kết nối vào bài. 2. Luyện tập thực hành Bài 1: Đặt tính rồi tính - GV cho HS đọc yêu cầu bài 1. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. <i>? Nêu cách đặt tính và thứ tự tính của phép trừ số có ba chữ số cho số có hai chữ số. (phép tính $328 + 56$ và $721 - 350$)</i> - Khi trừ có nhớ, con cần lưu ý gì ? - Nhận xét, tuyên dương HS. - Cho hs đổi vở chữa bài GV chốt: các đặt tính và tính (có nhớ sang hàng chục) Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, xác định các hình khối theo các màu sắc, từ đó xác định số trên mỗi hình khối, sau đó thực hiện yêu cầu của đề bài (xác định số trên mỗi hình)	- HS chơi - HS đọc và xác định yêu cầu bài. - HS trả lời. - HS làm vào vở, HS chữa bài, chia sẻ cách làm. - HS nêu. <i>Đặt tính sao cho các chữ số của cùng một hàng thẳng cột với nhau, viết dấu + giữa 2 số và kẻ vạch ngang, sau đó thực hiện tính từ phải sang trái .</i> - lưu ý: cộng số nhớ vào số trừ của hàng chục - HS báo cáo trước lớp. - HS nhận xét, góp ý cho bạn. - HS đọc và xác định yêu cầu bài 2. - HS cả lớp cùng tham gia và suy nghĩ trả lời theo nhóm 2 - HS chia sẻ trước lớp và giải thích <i>Các khối đó là : Khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối cầu, khối trụ.</i> <i>Kết quả: a, $523 + 365 = 888$</i> <i>b, $572 - 416 = 156$</i> - HS nhận xét bài của bạn

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 3. Bài toán có lời văn - GV cho HS đọc yêu cầu bài 3. - Chiếu Slide bài 3 - HD HS xác định yêu cầu bài tập. + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Để biết được cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo thì ta phải thực hiện phép tính gì? - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. - GV mở rộng hỏi: Buổi sáng ha buổi chiều bán được nhiều hơn?(tuy nhiên không đặt câu hỏi nhiều hơn bao nhiêu vì phép tính $250 - 175$ có nhớ 2 lần, HS chưa học) Bài 4: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV chiếu slide bài tập - GV hỏi mỗi bạn : Mai. Rô – bốt, Nam cầm miếng bìa hình gì và đọc phép tính trên mỗi tấm bìa. - GV cho HS thảo luận nhóm đôi, xác định hình dạng các miếng bìa. Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trên mỗi miếng bìa, sau đó so sánh kết quả để tìm ra đáp án cho các câu hỏi. - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi HS. - Mở rộng hỏi thêm: Bạn Nam cầm miếng bìa hình gì? Miếng bìa hình tròn ghi kết quả của phép tính là bao nhiêu? 3. Vận dụng - GV cho HS nêu lại nội dung bài.	- HS đọc và xác định yêu cầu bài - HS quan sát + Bài toán cho biết: Một cửa hàng buổi sáng bán được 250 kg gạo, buổi chiều bán được 175 kg gạo. + Bài toán hỏi: Cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo? + Phép tính cộng. - HS thực hiện - HS trình bày bài giải. - HS khác nhận xét. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS lắng nghe. - HS đọc và xác định yêu cầu bài - HS quan sát- trả lời - HS thảo luận nhóm - HS chia sẻ đáp án: a) Bạn Mai cầm tấm bìa ghi phép tính có kết quả bé nhất. b) Miếng bìa ghi phép tính có kết quả lớn nhất có dạng hình tứ giác - HS lắng nghe và NX - HS nêu - HS tham gia chơi

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Tổ chức HS tham gia chơi TC Ai nhanh hơn? Nêu KQ các phép tính cộng, trừ có nhớ... - Dẫn dò HS ghi nhớ và vận dụng làm bài tập tiết sau.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

BUỔI CHIỀU:***Giáo dục thể chất*****Bài 3: ĐỘNG TÁC TUNG – BẮT BÓNG BẰNG HAI TAY. (tiết 2)****I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được các động tác tại chỗ tung – bắt bóng bằng hai tay.
- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác tại chỗ tung – bắt bóng bằng hai tay.

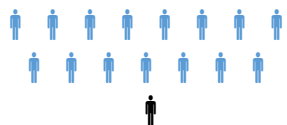
***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo,...
- **Phẩm chất:** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

II. ĐỊA ĐIỂM-PHƯƠNG TIỆN:

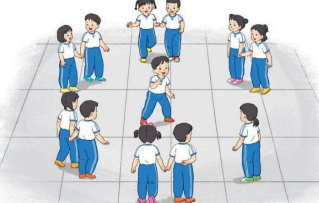
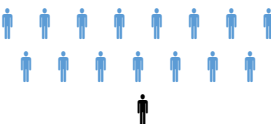
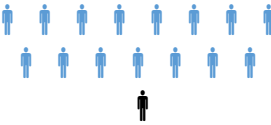
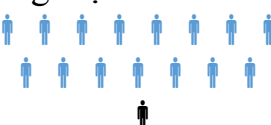
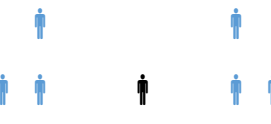
- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:**
 - + Giáo viên: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi.
 - + Học sinh: Trang phục gọn gàng.

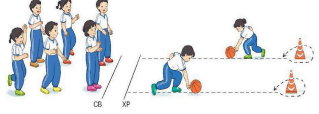
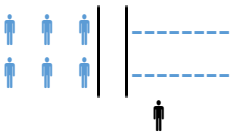
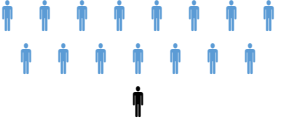
III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu	5 – 7'	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động.	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV.
Nhận lớp				
Khởi động				

GV: Phạm Thị Ngọc Huỳnh

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Bài thể dục PTC. - Trò chơi “kết bạn” 	2-3'	2x8N	- GV hô nhịp, HS tập - GV hướng dẫn chơi	 - HS Chơi trò chơi. 
II. Phần cơ bản: - Kiến thức. - Ôn động tác tại chỗ tung bóng ra trước bằng hai tay. - Ôn động tác di chuyển tung – bắt bóng bằng hai tay	16-18'		- GV làm mẫu lại động tác kết hợp phân tích kĩ thuật và lưu ý khi thực hiện động tác động tác. - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.	- HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát
-Luyện tập Tập đồng loạt		1 lần	- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.	- Đội hình tập luyện đồng loạt. 
Tập theo tổ nhóm		2 lần	- Gv quan sát, sửa sai cho HS.	ĐH tập luyện theo tổ 
Tập theo cặp đôi		4 lần	- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS	

Tập cá nhân Thi đua giữa các tổ - Trò chơi “lăn bóng bằng tay”  - Bài tập PT thể lực: - Vận dụng: III.Kết thúc - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp	3-5’ 4- 5’	4 lần 1 lần - Phân công tập theo cặp đôi GV Sửa sai - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chơi chính thức cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy nâng cao đùi sau đó chạy nhanh 15m - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT2 trong sách. - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo hướng dẫn  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 
---	--------------------------	--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Luyện Tiếng Việt**ÔN LUYỆN ĐỌC: BÓP NÁT QUẢ CAM****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :****GV: Phạm Thị Ngọc Huỳnh****Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám**

- Củng cố cho HS đọc đúng rõ ràng một câu chuyện về nhân vật lịch sử - Trần Quốc Toản

- Hiểu được nội dung câu chuyện và chí anh hùng của Trần Quốc Toản
- GDHS an ninh quốc phòng qua tấm gương anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản

*** Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

+ **Năng lực:** Tự chủ tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển NL ngôn ngữ; NL học: nhận biết diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm;

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS								
1. Khởi động: - GV yêu cầu học sinh làm việc nhóm: + Hằng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào? - Gv nhận xét và tuyên dương. 2. Luyện đọc + Cho vài HS đọc toàn bài + GV cho HS tìm các từ khó đọc trong bài; từ có L/N - Cho HS luyện cá nhân, trong nhóm; trước lớp. - Sửa cho HS phát âm ngọng - GV nhận xét, khen HS + Cho HS đọc theo đoạn, cả bài - GV sửa sai, nhận xét. 3. HDHS làm bài tập <table border="1" data-bbox="314 1263 815 1402"> <tr> <td data-bbox="314 1263 363 1402"></td><td data-bbox="363 1263 815 1402">Nhà vua xem Trần Quốc Toản như trẻ con, không cho bàn việc nước.</td></tr> <tr> <td data-bbox="314 1402 363 1471"></td><td data-bbox="363 1402 815 1471">Nhà vua trị tội Trần Quốc Toản vì làm trái phép nước.</td></tr> <tr> <td data-bbox="314 1471 363 1541"></td><td data-bbox="363 1471 815 1541">Nhà vua khen Trần Quốc Toản vì còn trẻ mà đã biết lo việc nước.</td></tr> <tr> <td data-bbox="314 1541 363 1610"></td><td data-bbox="363 1541 815 1610">Nhà vua ban cho Trần Quốc Toản một quả cam.</td></tr> </table> Bài 1: Em hãy điền chữ “Đ” trước câu đúng, chữ “S” trước câu sai sao cho phù hợp với nội dung bài đọc: - GV gọi HS đọc yêu cầu. - HS làm việc cá nhân và nhóm:		Nhà vua xem Trần Quốc Toản như trẻ con, không cho bàn việc nước.		Nhà vua trị tội Trần Quốc Toản vì làm trái phép nước.		Nhà vua khen Trần Quốc Toản vì còn trẻ mà đã biết lo việc nước.		Nhà vua ban cho Trần Quốc Toản một quả cam.	- Học sinh thảo luận nhóm - Hs trả lời - HS đọc - HS tìm từ... - HS luyện đọc cá nhân, theo nhóm, trước lớp - HS nghe. - HS đọc trong nhóm nhóm đôi, đọc trước lớp. - HS nhận xét, đánh giá bạn.
	Nhà vua xem Trần Quốc Toản như trẻ con, không cho bàn việc nước.								
	Nhà vua trị tội Trần Quốc Toản vì làm trái phép nước.								
	Nhà vua khen Trần Quốc Toản vì còn trẻ mà đã biết lo việc nước.								
	Nhà vua ban cho Trần Quốc Toản một quả cam.								
	- 1 HS đọc - HS làm việc nhóm đôi								

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
+ Từng HS đọc lại bài tìm ý trả lời. + Trao đổi trong nhóm. - Đại diện 2-3 nhóm nói trước lớp. - GV và HS thống nhất đáp án. - Yc hs làm vở Bài 2: Vì sao Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam? (đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng) ☐ Vì Quốc Toản căm thù quân giặc. ☐ Vì Quốc Toản không thích cam. ☐ Vì Quốc Toản ầm ức, không được vua cho dự bàn việc nước. - YC hs đọc đầu bài. - HS làm việc cá nhân và nhóm: + HS đọc thầm lại đoạn 2, tìm thông tin về câu hỏi. - Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV và HS thống nhất. - Hs làm bài - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 3: Sắp xếp các ý dưới đây theo đúng trình tự của bài đọc. -YC hs đọc đầu bài -HS trao đổi nhóm để tìm câu hỏi trong bài đọc. Và trả lời câu hỏi đó. -Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV tổng kết đáp án đúng - GV nhận xét, kết luận	+ HS đọc thầm đoạn 1 + Làm việc nhóm - 2-3 HS trả lời: S - S - Đ - Đ - Hs nhận xét - HS làm bài. - HS đọc yêu cầu + Từng cá nhân đọc thầm, trả lời câu hỏi. + Đưa ra trao đổi nhóm -2-3 nhóm chia sẻ trước lớp: ☒ Vì Quốc Toản căm thù quân giặc. - HS nhận xét, bổ sung - HS đọc bài làm - HS đọc yêu cầu - Hs làm việc nhóm -2-3 hs trả lời: 1. Giặc Nguyên chuẩn bị xâm chiếm nước ta 2. Quốc Toản đợi gặp vua 3. Quốc Toản xô lính gác, xuống bến 4. Quốc Toản quỳ xin vua cho đánh giặc, xin chịu tội 5. Vua ban cam cho Quốc Toản 6. Quốc Toản cho mọi người xem cam quý

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* củng cố, dặn dò: - GV yêu cầu HS nói 1-2 câu về người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toàn. - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS chữa bài, nhận xét, bổ sung - HS hoàn thành vào vở - HS lắng nghe, chia sẻ

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Luyện Toán **ÔN LUYỆN CHUNG**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố HS phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.

*** Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

+ Năng lực: Tự chủ tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển năng lực tính toán, tư duy toán học...

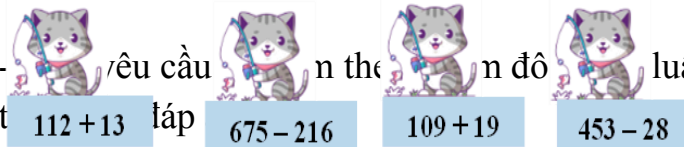
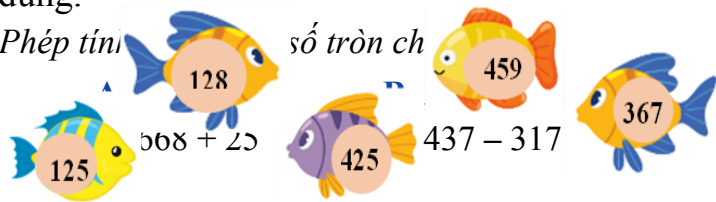
+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm;

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Cho HS tham gia TC “Ai nhanh hơn?” trả lời một số phép tính. - GV nhận xét qua TC - GV dẫn dắt vào bài học. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Đặt tính rồi tính. - GV cho HS đọc yêu cầu bài 1. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. <i>? Nêu cách đặt tính và thứ tự tính của phép trừ số có ba chữ số cho số có hai chữ số</i> - Nhận xét, tuyên dương HS. - Cho hs đổi vở chữa bài	- HS tham gia chơi. - HS lắng nghe. - HS đọc và xác định yêu cầu bài. - HS trả lời. - HS làm vào vở, HS chữa bài, chia sẻ cách làm. - HS nêu. - HS làm bài.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. Bài 2: Mèo đi câu cá. - GV cho HS quan sát hình vẽ và đọc yêu cầu - GV cho HS đọc yêu cầu  - GV cùng lớp chữa bài. Bài 3: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.  - GV cho HS đọc yêu cầu - YC HS tự khoanh vào vở/ phiếu HT Bài 4: Một cửa hàng buổi sáng bán được 167 kg hoa quả, buổi chiều bán được 142 kg hoa quả. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam hoa quả? + Bài toán hỏi gì? + Để biết được cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam hoa quả thì ta phải thực hiện phép tính gì? - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. *Củng cố, dặn dò:	$\begin{array}{r} 314 \\ + 462 \\ \hline 776 \end{array}$ $\begin{array}{r} 736 \\ + 58 \\ \hline 794 \end{array}$ $\begin{array}{r} 492 \\ - 48 \\ \hline 444 \end{array}$ $\begin{array}{r} 628 \\ - 567 \\ \hline 61 \end{array}$ - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. $112 + 13 = 125$ $675 - 216 = 459$ $109 + 19 = 128$ $453 - 28 = 425$ - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - HS chia sẻ kết quả: D. $437 - 317$ - HS đọc và xác định yêu cầu bài - HS quan sát + Bài toán cho biết: Một cửa hàng buổi sáng bán được 167 kg hoa quả, buổi chiều bán được 142 kg hoa quả.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Nhắc nhở, dẫn dò HS hoàn thành các bài tập. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	+ Bài toán hỏi: Cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam hoa quả? + Phép tính cộng. - HS thực hiện - HS trình bày bài giải. Số ki – lô – gam hoa quả cả hai buổi cửa hàng bán được là: $167 + 142 = 309 \text{ (kg)}$ Đáp số: 309 kg hoa quả

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Thứ Ba ngày 21 tháng 4 năm 2026

Toán**BÀI 63: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 2). LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.
- Thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ trong phạm vi các số và phép tính đã học.
- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.
- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.
- Ôn tập về đường gấp khúc và đơn vị đo độ dài mét

***Góp phần hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL tính toán,...
- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV tổ chức cho HS ôn bài bằng trò chơi: Hỏi nhanh, đáp đúng. Câu 1: $462 + 354 = ?$ Câu 2: $65 + 174 = ?$	- HS chơi trò chơi.

GV: Phạm Thị Ngọc Huỳnh

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Câu 3: $682 - 344 = ?$ Câu 4: $817 - 34 = ?$ - GV nhận xét, giới thiệu bài, ghi tên bài. 2. Luyện tập thực hành Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV hướng dẫn HS kiểm tra tất cả các phép tính để tìm ra có 2 phép tính sai và sửa lại cho đúng. - Nhận xét, tuyên dương HS. Bài 2. Bài toán có lời văn - GV cho HS đọc yêu cầu bài 2. - GV chiếu slide - Hướng dẫn HS xác định yêu cầu bài tập. - Bài yêu cầu làm gì? - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân trên bảng con. GV nhắc HS thứ tự thực hiện các phép tính (tính từ trái sang phải), - GV hướng dẫn học sinh có thể thực hiện đặt tính rồi tính hoặc tính nhẩm. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: - Gọi HS đọc bài toán. + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Để biết được đội Hai sửa được bao nhiêu mét đường thì ta phải thực hiện phép tính gì? - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. *Củng cố	- HS nhắc lại tên bài và ghi vào vở. - HS đọc thầm và xác định yêu cầu bài 1. - HS lắng nghe. - HS làm việc cá nhân và viết phép tính vào vở - HS báo cáo kết quả đã làm được Phép tính B, D sai + giải thích. Phép tính đúng: $\begin{array}{r} 759 \\ + 231 \\ \hline 990 \end{array} \quad \begin{array}{r} 421 \\ - 70 \\ \hline 351 \end{array}$ - HS đọc và xác định yêu cầu bài 2. - HS làm việc cá nhân - HS làm bài và giải thích vì sao mình lại đưa ra đáp án đó. - HS đọc yêu cầu bài - HS trình bày kết quả: $800 - 200 + 135 = 735$ $1000 - 500 + 126 = 626$ - HS đổi chéo kiểm tra - HS đọc và xác định yêu cầu bài 3 - HS trả lời + Phép tính trừ. - HS thực hiện - HS trình bày bài giải. HS khác nhận xét. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS nêu ND bài đã học. - HS nêu ý kiến cá nhân. - HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV yêu cầu HS nhắc lại ND bài. - Nêu cảm nhận của mình sau tiết học. - GV tiếp nhận ý kiến. - Dặn dò chuẩn bị tiết sau.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Tiếng Việt**BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 3).****VIẾT: CHỮ HOA Q (Kiểu 2)****I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết chữ viết hoa Q (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết đúng câu ứng dụng: “Trần Quốc Toản là vị anh hùng nhỏ tuổi”. Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng.

***Góp phần hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ, thẩm mỹ,...

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

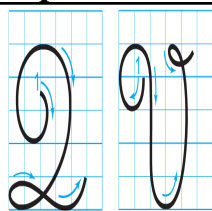
- GV: Video dạy viết các chữ viết thường cỡ nhỏ theo bảng chữ cái tiếng Việt (2 kiểu: chữ đứng, chữ nghiêng).

- Video bài hát: Việt Nam ơi!

[https://www.google.com/search?q=-Video+b%](https://www.google.com/search?q=-Video+b%25)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Bắt bài hát “Việt Nam ơi!” - Gv giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng. 2. Viết a. Hướng dẫn viết chữ Q hoa: - Hướng dẫn Hs quan sát và nhận xét chữ Q hoa + Chữ hoa Q kiểu 2 cỡ vừa có độ rộng và độ cao như thế nào?(5li) + Chữ hoa Q kiểu 2 cỡ nhỏ có độ rộng và độ cao như thế nào?(2li rưỡi) + Chữ hoa Q kiểu 2 gồm các nét nào? (cong trên, cong phải, lượn ngang, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ)	- HS hát tập thể - Hs chuẩn bị đồ dùng học tập. - Hs quan sát, nêu nhận xét của mình, cả lớp bổ sung.



- Gv chỉ trên chữ mẫu, nêu cách viết, quy trình viết, viết mẫu.

(Đặt bút giữa đường kẻ ngang số 4 và 5, viết nét cong trên đến đường kẻ 6, viết tiếp nét cong phải xuống đường kẻ 1 rồi viết nét lượn ngang từ trái sang phải, tạo nét thắt nhỏ ở chân chữ, dừng bút ở đường kẻ ngang số 2.)

- Gv viết mẫu chữ Q kiểu 2, lưu ý sự khác biệt giữa chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ, chữ kiểu 2 với chữ kiểu 1 đã học, kết hợp nhắc lại 1 lần cách viết để Hs theo dõi.

- Gv chú ý nhận xét kỹ, sửa nét cho HS

b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- Quan sát và đọc câu ứng dụng.

+ Câu ứng dụng gồm có mấy chữ?

+ Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu và vị trí các dấu thanh?

+ Những chữ nào cao 2,5 li? cao 2 li? cao 1,5li?...

- Viết mẫu từ Quốc và nêu cách viết

- GV nhận xét, sửa lỗi

- Viết mẫu vừa hướng dẫn HS cách đặt dấu thanh trên mỗi chữ trong câu, khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng. Lưu ý: Nét móc của chữ Q nối liền với nét móc của chữ u.

- Gv nhận xét, sửa lỗi cho HS

c. Hướng dẫn Hs viết vào vở tập viết

- GV nêu theo dõi và sửa nét, nhận xét một số vở của HS.

- Yêu cầu HS đổi vở, nhận xét

3. Vận dụng:

- GV cho HS xem các bài viết đẹp của một số bạn trong lớp.

- GV nhận xét tiết học. Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết tiếp tục luyện viết.

- HS quan sát, ghi nhớ

- Hs tập viết trên bảng con 2-3 lần

- 1 HS đọc

- HS trả lời

- Hs nghe và tập viết vào bảng con chữ Quốc.

- HS lắng nghe

- Hs thực hành luyện viết vở

- HS đổi vở, nhận xét

- HS lắng nghe, ghi nhớ

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

Tiếng Việt**BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 4).****NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN: BÓP NÁT QUẢ CAM****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về câu chuyện bóp nát quả cam của anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản.

- Nói được điều đáng quý và cần học tập từ anh hùng Trần Quốc Toản.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ,...

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Chiếu tranh và cho HS quan sát: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Luyện tập thực hành a. Kể lại chuyện theo tranh - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh ở đâu? + Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì? - GV cho HS kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh. - GV nhận xét. b. Luyện kể chuyện theo nhóm - Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm. - GV nhận xét. 3. Vận dụng:	- 1-2 HS chia sẻ. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. + Tranh 1 vẽ Trần Quốc Toản xô ngã quân lính để vào gặp vua, xin đánh giặc. + Tranh 2 vẽ Trần Quốc Toản quỳ xuống xin vua cho đánh giặc, đặt thanh gươm lên gáy chịu tội. + Tranh 3 vẽ cảnh vua ban cho Trần Quốc Toản một quả cam. + Tranh 4 vẽ cảnh Quốc Toản xòe tay cho mọi người xem quả cam vua ban nhưng cam đã nát từ bao giờ. - HS kể chuyện cá nhân theo từng đoạn. - HS nhận xét - HS luyện kể chuyện theo nhóm - 2 – 3 HS kể chuyện, HS nhận xét nội dung, giọng kể

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Hướng dẫn HS kể về người anh hùng Trần Quốc Toàn - GV lưu ý: HS có thể kể về một hoặc nhiều chi tiết em thích về anh hùng Trần Quốc Toàn, bày tỏ lòng thán phục với vị anh hùng này. - Yêu cầu HS hoàn thiện bài tập - Nhận xét, tuyên dương HS. - Yêu cầu học sinh chia sẻ về người anh hùng Trần Quốc Toàn. - GV nhận xét giờ học. - Dặn học sinh thực hiện nhiệm vụ kể cho người thân nghe chuyện về Trần Quốc Toàn, chuẩn bị bài đọc: Chiếc rễ đa tròn.	- HS lắng nghe - HS thực hiện. - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

Thứ Tư ngày 22 tháng 4 năm 2026

Tiếng Việt

BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN (Tiết 1 + 2). ĐỌC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: vì sao Bác Hồ cho trồng chiếc rễ đa tròn, hiểu được tình yêu thương Bác dành cho các cháu thiếu niên nhi đồng
- GDHS BVMT giữ gìn vẻ đẹp môi trường thiên nhiên,...

***Góp phần hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ,...
- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử
- Video bài hát “Ai yêu thiếu niên nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh”
https://www.youtube.com/watch?v=_B-GCQuH6O0

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV bật bài hát “Ai yêu thiếu niên nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh”	- HS hát bài hát - HS chia sẻ, quan sát tranh

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV hỏi HS biết gì về Bác Hồ, yêu cầu HS quan sát tranh, giới thiệu về Bác Hồ và tình cảm của Bác với thiếu nhi, từ đó dẫn vào bài. 2. Đọc văn bản a. Đọc mẫu: - GV đọc mẫu toàn VB, lưu ý giọng nhân vật (giọng Bác ấm áp, tình cảm, giọng chú cần vụ nhẹ nhàng, kính trọng) - Bài có mấy đoạn ? b. Luyện đọc đoạn Lần 1: Luyện đọc đoạn kết hợp với luyện đọc từ khó : <i>nguồn nghèo, cuộn cuộn, chiếc rế</i> Lần 2: Luyện đọc đoạn kết hợp với luyện đọc câu: - <i>Một sớm hôm ấy,/ như thường lệ,/ Bác Hồ đi dạo trong vườn.//</i> Lần 3: Luyện đọc đoạn kết hợp với giải nghĩa từ: <i>nguồn nghèo, tần ngần, cần vụ.</i> c. Thi đọc - GV gọi HS thi đọc - Mời HS nhận xét, bình chọn - GV nhận xét, khen ngợi HS đọc tốt d. Đọc toàn bài - Gọi 1 HS đọc lại toàn bài - GV nhận xét, khen HS 3. Trả lời câu hỏi - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi theo hình thức hoạt động nhóm. - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. - GV yêu cầu HS đọc từng câu hỏi, đọc thầm từng đoạn để trả lời câu hỏi: <i>Câu 1: Thấy chiếc rế đã nằm trên mặt đất, Bác đã bảo chú cần vụ làm gì?</i> <i>Câu 2: Bác hướng dẫn chú cần vụ trồng chiếc rế đã như thế nào?</i>	- HS ghi tên bài - HS lắng nghe, theo dõi ngắt nghỉ... - 3 đoạn + Đoạn 1: Từ đầu đến “thế này” + Đoạn 2: “Nói rồi” đến “sẽ biết” + Đoạn 3: Còn lại. - 3 HS đọc nối tiếp + HS nêu và luyện đọc từ ngữ khó <i>nguồn nghèo</i> - 3 HS đọc nối tiếp + HS phát hiện cách ngắt nghỉ, đánh dấu vào SGK - 3 HS đọc nối tiếp + HS giải nghĩa từ - HS thi đọc - 1 HS đọc toàn bài - HS đọc và thảo luận, trả lời câu hỏi - Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Bác bảo chú cuộn chiếc rế rồi trồng cho nó mọc tiếp. C2: Bác cuộn rế thành 1 vòng tròn, cùng chú cần vụ buộc nó tựa vào

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>Câu 3: Vì sao Bác cho trồng chiếc rễ đa như vậy?</i> <i>Câu 4: Qua bài đọc, em thấy tình cảm Bác Hồ với thiếu nhi như thế nào?</i> - GV kết luận câu 4 chính là nội dung bài học. - GDHS BVMT giữ gìn vẻ đẹp môi trường thiên nhiên,... 4. Luyện đọc lại: - GV cho HS luyện đọc lại cả bài; lưu ý HS giọng đọc của bài. - Nhận xét, tuyên dương HS. 5. Luyện tập theo văn bản đọc <i>Câu 1:</i> Chọn từ phù hợp với mỗi chỗ trống - Gọi HS đọc yêu cầu sgk - Hướng dẫn HS tìm từ theo nhóm đôi <i>Câu 2:</i> Tìm trong bài câu có dùng dấu chấm than. Câu đó dùng để làm gì? - Yêu cầu HS đọc yêu cầu - Cho HS thảo luận nhóm, chọn đáp án. - Chữa bài - Nhận xét, sửa lỗi - Nhận xét chung, tuyên dương 6. Vận dụng: + Hôm nay, em đã học những nội dung gì? + Cho HS đọc năm điều Bác Hồ dạy, kể những việc em đã thực hiện tốt lời dạy của Bác,... - GV nhận xét, khen ngợi, động viên và dặn dò học sinh.	hai cái cọc, sau đó vùi hai đầu rễ xuống đất. C3: Để các em nhỏ có vòng lá để vui chơi, các em có thể chui qua chui lại khi thăm Bác. C4: Bác yêu thương các em thiếu niên nhi đồng. - Nhóm khác nhận xét, đánh giá. - HS phát hiện giọng đọc, luyện đọc cá nhân, nhóm - HS đọc theo hướng dẫn - HS nêu - HS làm bài. (a.Chú cuộn rễ này lại rồi trồng cho nó mọc tiếp nhé. b.Chú cần vụ xới đất, vùi chiếc rễ xuống.) - Lớp nhận xét - 1-2 HS thực hiện. (Chú cuộn chiếc rễ này lại, rồi trồng cho nó mọc tiếp nhé! Câu này dùng để nêu yêu cầu, đề nghị) - HS nhận xét - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Toán**BÀI 64: THU THẬP PHÂN LOẠI, KIỂM Đếm SỐ LIỆU****I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****GV: Phạm Thị Ngọc Huỳnh****Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám**

- Làm quen với việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản)

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL tính toán,...

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

*** Phát triển năng lực số:**

3.2.CB 1 a. Chọn được cách sửa đổi, tinh chỉnh, cải thiện và tích hợp các mục đơn giản có nội dung và thông tin mới để tạo ra những nội dung và thông tin mới độc đáo.

5.2.CB1a : Xác định được các nhu cầu cá nhân. Sử dụng công cụ số để trình bày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh								
1. Khởi động - Hướng dẫn HS trò chơi Doraemon câu cá. GV nhận xét, kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: - GV tổ chức cho HS quan sát xung quanh lớp học và đếm một số loại đồ vật trong phòng học của mình. - GV yêu cầu HS quan sát tranh trong phần khám phá, thảo luận nhóm 4, đếm số lượng mỗi loại đồ vật được yêu cầu và đối chiếu với kết quả mà Rô-bốt đã đếm và ghi lại. - Cho HS nhận xét về số lượng giá vẽ so với số lượng ghế + Mở rộng: Nếu mỗi bạn HS cần một ghế và một giá vẽ để học vẽ thì có thể nhiều nhất bao nhiêu bạn HS cùng học trong phòng học này? - GV nhận xét 3. Luyện tập thực hành Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 2, phân loại các viên sỏi theo dạng hình khối và ghi lại kết quả kiểm đếm. Đại diện nhóm trình bày - Nhận xét, tuyên dương HS.	- HS chơi - HS thực hiện theo các yêu cầu: Quạt trần: 4 , Bóng điện: 4... - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 HS chia sẻ <table><tr><td>Giá vẽ</td><td>Đồng hồ</td><td>Bức tượng</td><td>Ghế</td></tr><tr><td>8</td><td>1</td><td>4</td><td>8</td></tr></table> HS nhận xét: số lượng giá vẽ bằng với số lượng ghế + Nhiều nhất 8 bạn HS - 1 HS đọc. - HS quan sát, thảo luận nhóm 2, đếm số lượng của các viên sỏi theo dạng khối lập phương, khối trụ, khối cầu. - HS chia sẻ kết quả. + 6 viên sỏi dạng khối lập phương	Giá vẽ	Đồng hồ	Bức tượng	Ghế	8	1	4	8
Giá vẽ	Đồng hồ	Bức tượng	Ghế						
8	1	4	8						

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh						
- GV liên hệ bài tập với câu chuyện: Chú quạ thông minh Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS quan sát tranh, HS thảo luận nhóm 4, phân loại các con gà theo loại gà trống, gà mái và gà con. - GV tổ chức cho, trả lời câu b và câu c - GV yêu cầu HS nêu đặc điểm màu gà, lông gà... để nhận diện, phân biệt gà trống, gà mái, gà con. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 2, phân loại hạc giấy theo màu sắc và ghi lại kết quả kiểm đếm, sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Mở rộng: Liệt kê các loại hạc theo màu theo thứ tự từ ít đến nhiều. - Nhận xét, tuyên dương HS. 4. Vận dụng - Tổ chức cho HS tham gia Trò chơi “Khảo sát môn học yêu thích của lớp em” (Câu trả lời: Toán – Tiếng Việt – Tiếng Anh – Mỹ thuật – TNXH) - GV tạo biểu mẫu Google Form, sau đó lần lượt điền câu trả lời của HS. - GV chiếu kết quả bằng biểu đồ cột/tròn được tạo tự động. - Giáo viên đặt câu hỏi: + Môn học nào được chọn nhiều nhất? + Loại nào ít nhất? + Có bao nhiêu bạn thích môn Toán? * <i>Phát triển NLS: Học sinh thu thập và nhập dữ liệu khảo sát qua biểu mẫu</i>	+ 5 viên sỏi dạng khối trụ + 8 viên sỏi dạng khối cầu - HS đọc yêu cầu bài HS thảo luận nhóm 4. HS chia sẻ <table><tr><td>Gà trống</td><td>Gà mái</td><td>Gà con</td></tr><tr><td>2</td><td>7</td><td>9</td></tr></table> b) Chọn C. Chọn A. c) Có tất cả số con gà là: $2 + 7 + 9 = 18$ (con) Đáp số: 18 con gà - HS đọc - HS thực hiện các yêu cầu - HS trình bày kết quả. a. Mai gấp được 7 hạc giấy màu đỏ, 8 hạc giấy màu vàng, 5 hạc giấy màu xanh. b. Hạc giấy màu vàng nhiều nhất, hạc giấy màu xanh ít nhất - hạc xanh, hạc đỏ, hạc vàng - HS tham gia chơi - HS lắng nghe.	Gà trống	Gà mái	Gà con	2	7	9
Gà trống	Gà mái	Gà con					
2	7	9					

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>Google Form; tạo biểu đồ bằng công cụ số.</i> - GV nhận xét tiết học. - Dặn dò chuẩn bị tiết sau.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm**HDGDTCD: BÀI 31: LỚP HỌC XANH****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS làm được một số việc làm phù hợp để giữ gìn vệ sinh trường, lớp; giữ gìn môi trường trường học sạch đẹp hơn.
- HS học cách lập những dự án nhỏ, vừa sức và thực hiện cùng nhóm, tổ
- GDHS ý thức bảo vệ môi trường xung quanh: trồng và chăm sóc cây xanh sân trường, gia đình..

*** Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo;
- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,....

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Trò chơi Xanh, đỏ, tím, vàng. - GV nêu câu hỏi: Vì sao màu xanh là biểu tượng cho việc sống thân thiện với môi trường? Như vậy, màu xanh là màu của hi vọng, màu của tương lai. GV mời HS cùng chơi trò chơi có màu xanh. - GV nêu luật chơi: Bạn quản trò hô: Xanh – cả lớp bước lên 1 bước. Đỏ – đứng yên. Tím: Lùi 1 bước. Vàng: Bước sang ngang. HS phải nhớ để bước đúng theo khẩu lệnh. Khẩu lệnh sẽ đưa ra bốn chữ một lần. Ví dụ: Xanh đỏ tím vàng. Vàng vàng xanh xanh. Tím tím tím đỏ,... Kết luận: Màu xanh giúp chúng ta bước đi, tiến lên phía trước vì màu xanh	- HS suy nghĩ, chia sẻ - Cả lớp cùng xếp hàng ngang ngoài sân trường. - HS quan sát, thực hành chơi trò chơi

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
tượng trưng cho thiên nhiên, sự thân thiện với môi trường - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: Hoạt động 1: Làm những tấm biển nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh môi trường. - GV chiếu slide nêu yêu cầu - GV chia lớp thành các nhóm 4 - 5 HS và giao nhiệm vụ, hướng dẫn các bước và thời gian thực hiện - GV hướng dẫn HS thảo luận để lựa chọn những khẩu hiệu thích hợp, ấn tượng để trang trí - Hướng dẫn HS cách trang trí phù hợp, đẹp mắt - Tổ chức cho HS trưng bày, đánh giá nhận xét sản phẩm. Kết luận: Nhắc nhở, kêu gọi cộng đồng chung tay giữ gìn môi trường học đường là việc làm cần thiết và quan trọng vì một người, một nhóm, một lớp hành động đều là quá ít. Thông điệp về giữ gìn môi trường cần được lan toả. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Hoạt động 2: Lập dự án “Lớp học xanh” - GV chiếu slide đưa ra và đề xuất dự án “Lớp học xanh” - Hướng dẫn HS lập kế hoạch và xây dựng dự án: Ví dụ: Chọn bồn cây hoặc bồn hoa trong trường để chăm sóc cả năm; Mang cây hoa đến góp với lớp để trồng; Nhận chăm sóc một vài chậu cây trong suốt một học kì; hoặc góp xây dựng “Vườn hồng của em, Vẽ một bức tranh toàn màu xanh,... Kết luận: Dự án đã lập xong, GV đề nghị mỗi thành viên của nhóm, tổ đọc kĩ bảng phân công công việc để biết	- 2-3 HS nêu tên chủ đề bài học - HS đọc yêu cầu - HS nhận nhiệm vụ - HS thảo luận nhóm lựa chọn những câu khẩu hiệu có thể làm như sau: <i>Đi qua là xanh, đứng lên là sạch; Từng lớp sạch, cả trường xanh; Bỏ rác đúng nơi; Học, chơi đều sạch; Sạch lớp đẹp trường...</i> - Mỗi tổ, nhóm trang trí câu khẩu hiệu của mình và tìm chỗ dán lên tường hoặc đặt ở những nơi nhiều người đọc được. - HS lắng nghe - HS bàn bạc, thảo luận theo nhóm lập và thực hiện dự án liên quan đến việc biến lớp học thành lớp học xanh, thân thiện với thiên nhiên, môi trường: - Mỗi tổ lựa chọn nội dung dự án. Các tổ bàn bạc, thống nhất nhiệm vụ của từng thành viên nhóm, tổ; Lên kế hoạch cụ thể về ngày giờ thực hiện dự án, trang phục, phương tiện thực hiện. - Thông qua các thành viên trong tổ

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
mình phải làm gì, mang dụng cụ gì,... - GDHS ý thức bảo vệ môi trường xung quanh: trồng và chăm sóc cây xanh sân trường, gia đình.. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - GV gợi ý HS về nhà hỏi ý kiến bố mẹ, mỗi tổ góp tiền mua hoặc góp một vài chậu hoa để tạo không gian thiên nhiên cho lớp học.	- Một số HS trả lời câu hỏi - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU HOẠT ĐỘNG:

BUỔI CHIỀU:

Luyện Tiếng Việt

LUYỆN VIẾT CHỮ HOA Q (kiểu 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Luyện viết đúng chữ hoa Q (kiểu 2) và một số câu ứng dụng.

* Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:

- Năng lực: NL tự học và tự chủ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL thẩm mỹ biết quan sát, viết chữ đúng mẫu, sạch đẹp.
- Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm; rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Mẫu chữ hoa Q ; Video cách viết...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV cho cả lớp hát bài: Chữ đẹp thì nét càng ngoan. - GV nhận xét; kết nối, giới thiệu bài 2. Luyện viết chữ hoa - GV cho HS nhắc lại quy trình viết chữ hoa Q (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ. - GV nhận xét - GV viết mẫu cho HS quan sát - GV nhận xét, lưu ý cách viết cho đúng + GV yêu cầu HS luyện viết 2 dòng mỗi chữ hoa Q (kiểu 2) cỡ vừa; 2 dòng chữ cỡ nhỏ; + Luyện viết từ ứng dụng: - GV cho HS đọc	- Học sinh cả lớp hát - HS trả lời - HS lắng nghe - HS quan sát - HS lắng nghe

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- Tìm hiểu nghĩa của các câu ứng dụng: 1. <i>Quê cha đất tổ</i> 2. <i>Quyết làm cam chịu</i> 3. <i>Qua cầu rút ván</i> - GV đọc các câu ứng dụng cho HS viết - GV theo dõi, giúp đỡ HS còn hạn chế - GV nhận xét bài viết, tuyên dương HS 3. Vận dụng: - GV nhắc HS về nhà tìm thêm và luyện đọc viết thêm một số câu ứng dụng bắt đầu là chữ Q (kiểu 2). - Nhận xét giờ học. - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau.	- HS thảo luận nhóm, chia sẻ 1. Dù đi đâu cũng không quên nguồn gốc. 2. Người gây ra sai lầm thì thoát tội, còn người vô can lại phải gánh chịu hậu quả. 3. Ám chỉ sự phản bội bạc, tráo trở từ một số người. - HS viết bài vào vở. - HS lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Luyện Toán

ÔN LUYỆN: THU THẬP, PHÂN LOẠI, KIỂM Đếm SỐ LIỆU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản)

*** Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

+ Năng lực: Tự chủ tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển năng lực tính toán, tư duy toán học...

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm;

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Tổ chức trò chơi “<i>Truyền điện</i>”. HS lần lượt kể tên các đồ dùng học tập có trong lớp. - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm	- HS tham gia chơi. - HS lắng nghe. - HS nêu

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
 Cócon cá màu cam Cócon cá ngựa Cócon cua Cócon bạch tuộc - GV gọi HS nêu yêu cầu - Yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 2, phân loại các con vật và ghi lại kết quả kiểm đếm, sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm  <i>con cá,... bông bông hoa.</i> an sát tranh và làm	- HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng a, $9\text{ dm} = 90\text{ cm} \qquad 2\text{ m} = 20\text{ dm}$ $7\text{ m} = 700\text{ cm} \qquad 500\text{ cm} = 5\text{ m}$ $80\text{ dm} = 8\text{ m}$ b, $1\text{ km} > 980\text{ m}$ $1\text{ km} = 1000\text{ m}$ - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. Có 3 con cá màu cam Có 1 con cá ngựa Có 5 con cua Có 3 con bạch tuộc
theo nhóm đôi. - GV cùng lớp chữa bài. Bài 3: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  - GV gọi HS đọc yêu cầu	- HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. Bức tranh bên có: 2 con cá, 5 bông hoa. Số con cá ít hơn số bông hoa.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- YC HS thảo luận nhóm, quan sát hình để trả lời - a, Có cây bắp cải - Có cây cà rốt - Có cây mía - Có cây cà tím - Có cây chuối - b, Cây nào nhiều nhất? Cây nào ít nhất? - c, Cây mía nhiều hơn cây chuối.....cây - Cây bắp cải ít hơn cây cà rốt.....cây - GV nhận xét, chốt đáp án đúng *Củng cố, dặn dò: - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	- HS đọc - HS thực hiện các yêu cầu - HS trình bày kết quả. - a, Có 6 cây bắp cải - Có 8 cây cà rốt - Có 9 cây mía - Có 2 cây cà tím - Có 4 cây chuối - b, Cây mía nhiều nhất - Cây cà tím ít nhất - c, Cây mía nhiều hơn cây chuối 4 cây - Cây bắp cải ít hơn cây cà rốt 2 cây - HS lắng nghe, thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Thứ Năm ngày 23 tháng 4 năm 2026

Toán

BÀI 65: BIỂU ĐỒ TRANH (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được biểu đồ tranh (biểu thị số liệu kiểm đếm bằng hình ảnh hoặc tranh vẽ theo cột hoặc hàng theo yêu cầu của việc kiểm đếm)
- Đọc và mô tả được các số liệu trên biểu đồ tranh.
- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ tranh.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL tính toán,...
- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

*** Phát triển năng lực số:**

3.2.CB 1 a. Chọn được cách sửa đổi, tinh chỉnh, cải thiện và tích hợp các mục đơn giản có nội dung và thông tin mới để tạo ra những nội dung và thông tin mới độc đáo.

5.2.CB1a: Xác định được các nhu cầu cá nhân. Sử dụng công cụ số để trình bày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV cho HS thi: Thi tài thống kê số lượng các đồ dùng học tập có trong cặp của em - GVNX – Kết nối bài 2. Hình thành kiến thức mới: - GV nêu tình huống bài toán: Các ô tô có nhiều màu khác nhau, đặt ở vị trí (xuôi, ngược) khác nhau. Em hãy tìm cách đếm xem ô tô màu nào có nhiều nhất? - GV hướng dẫn: Có thể có các cách khác nhau, Mai đã sắp xếp các ô tô theo mỗi màu riêng biệt vào một cột, rồi đếm được ô tô có màu nhiều nhất. - GV giới thiệu và chiếu slide: hình vẽ như ở SGK được gọi là biểu đồ tranh. - GV cho HS mô tả biểu đồ tranh. - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Luyện tập thực hành Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ tranh, thảo luận nhóm đôi để mô tả biểu đồ tranh. - Gọi đại diện nhóm mô tả biểu đồ tranh. - Gọi HS trả lời các câu hỏi: a) Mỗi loại có bao nhiêu hình? b) Hình nào có nhiều nhất? Hình nào có ít nhất? - Nhận xét, tuyên dương HS. Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Hình trong SGK gọi là gì? - GV yêu cầu HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK. - Nhận xét, tuyên dương. - GV giới thiệu để HS nhận biết sự khác nhau của dạng biểu đồ tranh ở bài 1 và bài 2 (bài 1	- HS thi - HS lắng nghe - HS thực hiện đếm rồi so sánh số ô tô hoặc mô tả trên hình vẽ - HS lắng nghe - HS mô tả biểu đồ tranh. HS đọc biểu đồ và nêu kết quả: a) <i>Ô tô màu đỏ có nhiều nhất.</i> b) <i>Số ô tô màu vàng bằng số ô tô màu xanh.</i> - 1 HS đọc. - HS quan sát, thảo luận. - Đại diện nhóm mô tả, nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS chia sẻ kết quả: a) <i>Có 6 hình vuông, 8 hình tròn, 4 hình tam giác, 5 hình chữ nhật.</i> b) <i>Hình tròn có nhiều nhất. Hình tam giác có ít nhất.</i> - HS nhận xét trình bày của bạn - HS đọc yêu cầu bài - HS trả lời: <i>Biểu đồ tranh</i> - HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK. - HS lắng nghe

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
biểu thị số hình theo cột dọc, bài 2 biểu thị số bông hoa theo cột ngang) 4. Vận dụng - Tổ chức cho HS tham gia “Bạn thích loại trái cây nào nhất?” (Các lựa chọn: Táo, Chuối, Cam, Xoài, Nho) - GV tạo biểu mẫu Google Form, sau đó lần lượt điền câu trả lời của HS. - GV tạo kết quả bằng biểu đồ tranh đơn giản - Giáo viên đặt câu hỏi: + Loại trái cây nào được chọn nhiều nhất? + Loại nào ít nhất? + Có bao nhiêu bạn thích Táo? <i>*Phát triển NLS: Học sinh thu thập và nhập dữ liệu khảo sát qua biểu mẫu Google Form; tạo biểu đồ bằng công cụ số.</i> - Nhận xét giờ học. - Dẫn dò chuẩn bị tiết sau.	- HS nêu ý kiến cá nhân. - HS đọc, lắng nghe-NX

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Giáo dục thể chất

Bài 3: ĐỘNG TÁC TUNG – BẮT BÓNG BẰNG HAI TAY. (tiết 3)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được các động tác tại chỗ tung – bắt bóng bằng hai tay.
- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác tại chỗ tung – bắt bóng bằng hai tay.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

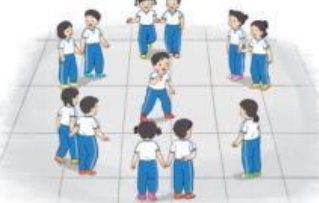
- **Năng lực:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo,...
- **Phẩm chất:** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

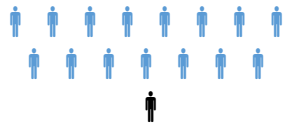
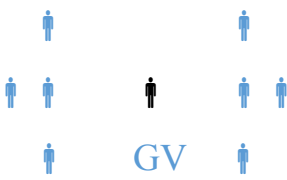
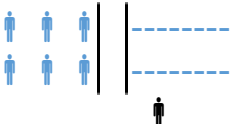
II. ĐỊA ĐIỂM-PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:**
 + Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi.
 + Học sinh chuẩn bị: Trang phục gọn gàng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Nội dung	Lượng VĐ	Phương pháp, tổ chức và yêu cầu
----------	----------	---------------------------------

	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Bài thể dục PTC. - Trò chơi “kết bạn” 	5 – 7’	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hô nhịp, HS tập - GV hướng dẫn chơi	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi. 
II. Phần cơ bản: - Kiến thức. - Ôn động tác tại chỗ tung bóng ra trước bằng hai tay. - Ôn động tác di chuyển tung – bắt bóng bằng hai tay -Luyện tập Tập đồng loạt	16-18’	1 lần	- GV làm mẫu lại động tác kết hợp phân tích kĩ thuật và lưu ý khi thực hiện động tác động tác. - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương. - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.	- HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát

Tập theo tổ nhóm		2 lần	- Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS	- Đội hình tập luyện đồng loạt. 
Tập theo cặp đôi		4 lần	- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS	- DH tập luyện theo tổ 
Tập cá nhân		4 lần	- Phân công tập theo cặp đôi	
Thi đua giữa các tổ		1 lần	- GV Sửa sai - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chơi chính thức cho HS.	- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai - Từng tổ lên thi đua trình diễn
- Trò chơi “lò cò tiếp sức” 				
- Bài tập PT thể lực:	3-5'	2 lần	- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy nâng cao đùi sau đó chạy nhanh 15m - Yêu cầu HS thực hiện BT3 trong sách.	
- Vận dụng:				
III.Kết thúc - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. - Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà	4- 5'		- GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.	- HS trả lời

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

PHÂN BIỆT :iu/ưu

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a. Nghe - viết chính tả: - GV đọc đoạn nghe – viết - GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai? - GV cho HS luyện viết các từ, tiếng dễ viết sai vào vở nháp. - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi dòng đọc 2 – 3 lần. - GV đọc soát lỗi chính tả. - GV nhận xét bài viết của HS b. Bài tập chính tả. (2) Viết vào vở tên của 2 nhân vật được nói đến trong chủ điểm Con người Việt Nam. - GV nêu bài tập. - GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu bài. - GV tổ chức hoạt động nhóm 4. - GV cùng HS nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu có). (3). Chọn a hoặc b a. Tìm từ ngữ có tiếng chứa iu hoặc ưu - GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu bài. - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 2 rồi chia sẻ - GV yêu cầu HS tìm thêm các từ ngoài SGK. 3. Vận dụng - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Trưng bày, học tập các bài viết đẹp để HS về nhà viết bài cho đẹp hơn. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?	- HS nghe và quan sát đoạn viết. + <i>Viết hoa những chữ đầu dòng thơ, viết hoa chữ “Bác”</i> - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai - HS nghe – viết bài vào vở - Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có). - Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có). - HS quan sát bài viết đẹp của bạn. - HS xác định yêu cầu từng bài - HS thảo luận nhóm. - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp - HS làm bài vào vở Mai An Tiêm, Trần Quốc Toản - HS và GV nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS làm bài theo nhóm 2 - Chia sẻ trước lớp, các nhóm nhận xét a. xe cứu thương, con cừu, cái đu b. đàn chim, quả hồng xiêm, đứng nghiêm, màu tím. - HS nêu nội dung đã học. - HS lắng nghe. - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe và chia sẻ

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Tiếng Việt**BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN (Tiết 4).****LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ BÁC HỒ; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm, yêu thương, tìm được từ phù hợp để hoàn thiện câu nêu đặc điểm.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ,...

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động - Gv cho HS làm - Từ ngữ nào phù hợp khi nói về Bác Hồ? Thương dân, yêu nước, vô tâm, lừa dối, tài ba, vĩ đại - Giới thiệu bài: - Gv nêu yêu cầu tiết học 2. Luyện tập thực hành Bài 1: - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Gv chiếu các từ yêu thương, kính yêu, chăm lo, kính trọng, quan tâm lên bảng, hướng dẫn HS sắp xếp các từ thành 2 nhóm + Nhóm 1: Những từ chỉ tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi + Nhóm 2: Những từ chỉ tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS.	- Thương dân, yêu nước, vĩ đại, tài ba - HS ghi tên bài - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận nhóm - HS trình bày kết quả trước lớp. + <i>Nhóm 1: yêu thương, chăm lo, quan tâm.</i> + <i>Nhóm 2: kính yêu, nhớ ơn, kính trọng.</i> - HS nhận xét, bổ sung

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Bài 2: - Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? - Gọi HS giải nghĩa từ: <i>anh dũng, cần cù, thân thiện</i> - GV HD đọc từng câu để chọn phương án đúng. - Nhận xét, khen ngợi HS. Bài 3. a) HDHS đặt tên cho bức tranh. - GV đưa ra các câu hỏi cho HS để trả lời: + Tranh vẽ ai? + Bác Hồ đang làm gì? + Em đoán Bác đang ở đâu? + Em hãy tên tên cho tranh? b) HDHS nói 1 câu về Bác Hồ. - YC HS làm việc nhóm 4. - Gọi các nhóm chia sẻ. - Nhận xét tổng kết, tuyên dương HS. 3. Vận dụng: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. - Dặn HS tìm đọc 1 bài thơ, câu chuyện viết về Bác Hồ với thiếu nhi,...	- 1-2 HS đọc. - 1-2 HS giải nghĩa từ - HS chia sẻ câu trả lời. + <i>Người dân Việt Nam lao động rất cần cù.</i> + <i>Các chú bộ đội chiến đấu anh dũng để bảo vệ Tổ quốc.</i> + <i>Người Việt Nam luôn thân thiện với du khách nước ngoài.</i> - 3 HS nối tiếp đọc ba câu hoàn chỉnh. - HS suy nghĩ và chia sẻ. + Tranh vẽ Bác Hồ + Bác Hồ đang tưới cây . + Bác Hồ đang tưới cây trong vườn nhà Bác. + Bác Hồ tưới cây. + Bác yêu cây xanh,...) - TL nhóm 4 - HS chia sẻ. + Bác Hồ rất cần cù, tự mình chăm sóc cây xanh + Bác Hồ đang chăm chú tưới nước cho cây xanh. - HS chia sẻ - HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

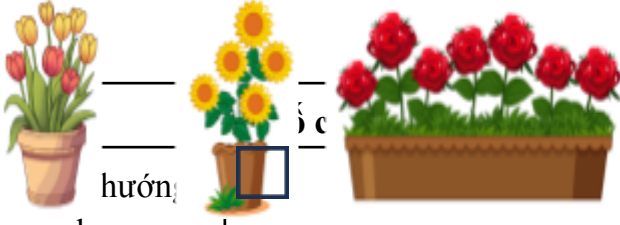
Luyện Toán

ÔN LUYỆN: BIỂU ĐỒ TRANH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được biểu đồ tranh (biểu thị số liệu kiểm đếm bằng hình ảnh hoặc tranh vẽ theo cột hoặc hàng theo yêu cầu của việc kiểm đếm)
 - Đọc và mô tả được các số liệu trên biểu đồ tranh.
 - Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ tranh.

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh				
- GV yêu cầu HS các nhóm trình bày. - Gọi HS trả lời. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. Bài 2: Tô màu các ô vuông theo số lượng kiểm đếm được.  _____ _____ _____ _____ _____ _____ _____ _____ hà Hải <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px;">Hoa hồng</td><td style="width: 50%; text-align: center; padding: 5px;"> </td></tr> <tr> <td style="padding: 5px;">Hoa tuy-lip</td><td style="text-align: center; padding: 5px;"> </td></tr> </table> - Gọi HS đọc yêu cầu - HS làm việc cá nhân sau đó chia sẻ với bạn cùng bàn. - GV nhận xét, tuyên dương. * Củng cố, dặn dò: - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong vở. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	Hoa hồng		Hoa tuy-lip		- HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. + <i>Hoa hướng dương: 5 bông</i> + <i>Hoa hồng: 7 bông</i> + <i>Hoa tuy-lip: 8 bông</i> - HS lắng nghe, thực hiện.
Hoa hồng					
Hoa tuy-lip					

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Thứ Sáu ngày 24 tháng 4 năm 2026

Toán

BÀI 65: BIỂU ĐỒ TRANH (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố nhận biết, đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biết biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác nhau như chấm tròn, bó que tính,khi kiểm đếm số liệu dựa vào biểu đồ tranh.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL tính toán,...

GV: Phạm Thị Ngọc Huỳnh

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - Cho HS hát và vận động tại chỗ 2. Luyện tập thực hành Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV chiếu slide bài tập - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS làm bài và chia sẻ. - GV hỏi: + Có bao nhiêu con búp bê? Gấu bông và sóc bông? + Số búp bê so với số sóc bông thì như thế nào? + Phải thêm mấy gấu bông để số búp bê và số gấu bông bằng nhau? + Số thú bông nhiều hơn số búp bê là bao nhiêu con? - Nhận xét, tuyên dương. Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - GV chiếu slide bài tập - Bài yêu cầu làm gì? - GV giới thiệu điểm mới trong biểu đồ tranh là mỗi con vật (gà, ngỗng, vịt) được biểu thị là một chấm tròn. - GV yêu cầu HS đếm số chấm tròn ở mỗi cột, mô tả, nhận xét các chấm tròn trong biểu đồ. - HS làm việc nhóm đôi. Đại diện nhóm trả lời.	- Lớp hát tập thể một bài hát, vận động theo nhạc - HS đọc đề bài và xác định yêu cầu bài. - HS trả lời. - HS làm bài. - HS lên bảng chỉ vào hình ảnh của từng loại trả lời: a. a)  b) Số búp bê bằng số Sóc bông. - HS trả lời - Lớp nhận xét, góp ý. - HS đọc và xác định yêu cầu bài - HS quan sát, thảo luận nhóm - Đại diện nhóm mô tả, chia sẻ kết quả: a) Quan sát biểu đồ ta thấy gà có nhiều nhất, ngỗng ít nhất.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a. Con vật nào nhiều nhất? Con vật nào ít nhất? b. Mỗi loại có bao nhiêu con? c. Số gà nhiều hơn số ngỗng mấy con? + Số ngỗng ít hơn số vịt mấy con? - HS trả lời. - GV nhận xét- tuyên dương. Bài 3: 3 Quan sát biểu đồ rồi trả lời câu hỏi. Mỗi gói gồm 10 que tính.  - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hỏi? Mỗi bó que tính là bao nhiêu que tính rồi? - Yêu cầu HS quan sát làm việc cá nhân theo câu hỏi: a. Mỗi hộp có bao nhiêu que tính? b. Hộp nào có nhiều que tính nhất? Hộp nào có ít que tính nhất? - Gọi các nhóm chia sẻ. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV yêu cầu HS nhắc lại ND bài - Nêu cảm nhận của mình sau tiết học. - GV nhận xét tiết học và chuẩn bị bài sau	b) Quan sát biểu đồ ta thấy có 8 con gà, 5 con ngỗng và 6 con vịt. c) Ta có: $8 - 5 = 3$. Vậy: Số gà nhiều hơn số ngỗng 3 con. Ta có: $6 - 5 = 1$. Vậy: Số ngỗng ít hơn số vịt 1 con - Lớp NX, góp ý. - HS đọc và xác định yêu cầu bài - HS trả lời : 10 que tính rồi - HS làm việc cá nhân - HS làm bài và giải thích vì sao mình lại đưa ra đáp án đó. - HS trình bày kết quả: a) Quan sát biểu đồ ta có kết quả: - Hộp A có 40 que tính (vì có 4 bó que tính). - Hộp B có 80 que tính (vì có 8 bó que tính). - Hộp C có 60 que tính (vì có 6 bó que tính). b) Ta có: $40 < 60 < 80$. Vậy: Hộp B có nhiều que tính nhất, hộp A có ít que tính nhất. - HS nêu ND bài đã học. - HS nêu ý kiến cá nhân. - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Tiếng Việt

BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN(Tiết 5).

LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT SỰ VIỆC

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết được 4-5 câu kể về việc Bác đã làm trong bài Chiếc rễ đa tròn.

***Góp phần hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ,...
- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

Video hát bài “Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ” <http://google.com/search?q>

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - Gv cho HS hát bài “Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ” - Giới thiệu bài: - Gv nêu yêu cầu tiết học 2. Luyện tập thực hành Bài 1: Kể lại một việc Bác Hồ đã làm trong câu chuyện Chiếc rễ đa tròn. - GV nêu bài tập; GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. + <i>Em muốn kể về việc làm nào của Bác?</i> + <i>Bác đã làm việc đó như thế nào?</i> + <i>Em có suy nghĩ gì về việc làm của Bác?</i> - GV cho HS đọc hai câu hỏi của BT1 trong SHS; GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2. - GV hướng dẫn HS cách hỏi và đáp khi kể về câu chuyện. - GV nhận xét. Bài 2: Viết 4 – 5 câu về việc em vừa kể ở trên - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập, lưu ý cách trình bày đoạn văn và viết hoa cho đúng.	- Lớp hát và vận động theo bài hát. - HS lắng nghe, ghi tên bài - HS đọc yêu cầu của bài tập - HS làm việc nhóm 2, kể cho nhau nghe - HS trình bày kết quả trước lớp: + Bác chợt thấy một chiếc rễ đa nhỏ dài ngoằn ngoèo trên mặt đất. Bác nói với chú cần vụ: Chú cuốn chiếc rễ này lại, rồi trồng cho nó mọc tiếp nhé! + Nói rồi, Bác cuộn chiếc rễ thành một vòng tròn, cùng chú cần vụ buộc nó tựa vào hai cái cọc, sau đó mới vùi hai đầu rễ xuống đất. Nhiều năm sau chiếc rễ lớn thành cây đa con có bóng mát cho thiếu nhi vào thăm Bác. + Bác luôn yêu thương và quan tâm tới thiếu nhi. - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS. Cả lớp đọc thầm. - HS làm việc cá nhân

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS tập viết 4-5 câu kể vào vở, hỗ trợ nếu HS gặp khó khăn. - GV chiếu bài HS, nhận xét, đánh giá và trưng bày một số bài viết mẫu.	- 2- 3 HS trình bày bài viết Bác Hồ cho trồng chiếc rễ đa tròn xuống đất. Nhiều năm sau cây lớn lên tỏa bóng mát cho thiếu nhi. Bác dù bận việc nước, nhưng vẫn luôn yêu thương và quan tâm chăm sóc cho thiếu nhi. Thiếu nhi Việt Nam cũng luôn kính yêu và biết ơn Bác..
3. Vận dụng + Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - Cho HS chia sẻ tình cảm của mình đối với Bác kính yêu... - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.	- HS lắng nghe - HS nêu nội dung đã học. - HS nối tiếp chia sẻ - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Tiếng Việt

BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI (Tiết 4). ĐỌC MỞ RỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyện lạ đó đây.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; NL ngôn ngữ,...

- Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm,....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Học liệu điện tử

- HS: Sách, truyện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV cho HS lắng nghe bài hát: “ Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh” - GV kết nối bài mới 2. Luyện tập thực hành Bài 1: <i>Tìm đọc một câu chuyện kể về Bác Hồ.</i>	- HS nghe hát - HS đọc nội dung hoạt động 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
(Trong buổi học trước, GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về thiếu nhi) - GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng theo nhóm. - Gọi các nhóm trình bày. - Nhận xét. Bài 2: Kể lại câu chuyện đã đọc, nêu cảm xúc. - GV hướng dẫn HS đọc và thực hiện yêu cầu hoạt động mở rộng. - GV cho HS kể chuyện, chia sẻ - GV nhận xét. 3. Vận dụng: - Yêu cầu hs nêu lại các nội dung của bài học - GV hỏi HS ý kiến phản hồi về bài học. (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS - Nhắc HS về tìm đọc thêm sách, truyện về Bác Hồ,... - Dặn dò học sinh chuẩn bị bài sau.	- HS làm việc nhóm (nhóm 4) trao đổi về từng nội dung. + Nói tên bài thơ, câu chuyện đã tìm được. + Nói tên tác giả bài thơ, câu chuyện đó VD: Câu chuyện: Quả táo của Bác Hồ - 1,2 nhóm trình bày trước lớp; các nhóm khác giao lưu: + Vì sao cậu biết tới tác giả này? + Vì sao cậu có quyền truyện này? - HS đọc nội dung hoạt động - HS làm việc nhóm 2 kể chuyện mà em thích cho các bạn nghe. - HS chia sẻ trước lớp; các nhóm khác giao lưu, đặt câu hỏi + Vì sao cậu lại thích câu chuyện đó? + Câu chuyện kể về phẩm chất đáng quý nào của Bác? + Bạn học được gì từ Bác? VD: Cảm xúc của em sau khi đọc câu chuyện: Bác Hồ luôn dành tình cảm cho thiếu nhi, dành sự quan tâm cho thiếu nhi từ những điều nhỏ nhất. - HS nêu ý kiến về bài học - HS lắng nghe. - HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm
SHL: LỚP HỌC XANH

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- HS thực hiện kế hoạch đã lập ra ở tiết trước: thực hiện dự án “Lớp học xanh”. HS tham gia hoạt động vui vẻ, qua đó giáo dục ý thức trách nhiệm cho mỗi HS trong vấn đề xây dựng lớp học thân thiện.

***Góp phần hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Hình thành phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ....

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Châu, xẻng, bình tưới, phân thưởng.
- HS: Cây, châu, xẻng nhỏ, bình tưới

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần. a. Sơ kết tuần 31: - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 31. - GV chiếu slide nhận xét chung các hoạt động trong tuần. * Ưu điểm: * Tồn tại b. Phương hướng tuần 32: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn.	- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 32.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm lần trước: Dự án : “Lớp học xanh” - GV cho HS mang những đồ dùng, vật liệu đã chuẩn bị ra - GV theo dõi, động viên, cổ vũ hoạt động của các nhóm bằng cách khen ngợi chi tiết cách làm, hỏi han trong quá trình thực hiện, theo sát để đảm bảo sự an toàn của HS khi làm việc ở vườn trường, ngoài hành lang,... 3. Hoạt động nhóm: * Đặt các chậu hoa ở góc phù hợp để trang trí trường, lớp - HDHS HS thảo luận về các góc lớp, trường có thể đặt chậu hoa, GV phân chia vị trí cho các tổ để tiện theo dõi, chăm sóc. - GV theo dõi, cùng làm với HS - Có thể hỏi HS sau khi cùng nhau làm xong công việc em cảm thấy thế nào? * Phân công các tổ chăm sóc các chậu hoa hằng ngày Kết luận: Các em đều thấy vui khi cùng các bạn tham gia lao động làm đẹp lớp học, tạo một không gian xanh, sạch sẽ. Góp sức làm lớp học xanh, sạch, đẹp thật là một việc vui và tự hào. - Khen ngợi, đánh giá. 4. Cam kết hành động. - GV nhắc nhở HS tiếp tục phân công nhau chăm sóc các chậu hoa hằng ngày: tưới vừa đủ nước, ngắt lá úa, đưa cây ra nhận ánh nắng mặt trời, cắt vào vị trí cũ,...	- HS đưa cây, chậu, xẻng nhỏ.. ra - HS tiến hành thực hiện dự án trong không gian lớp học, vườn trường. - Các tổ nhận vị trí - Mỗi tổ tiến hành đặt chậu hoa của tổ mình vào góc đã lựa chọn - HS chia sẻ - Các tổ nhận nhiệm vụ chăm sóc các chậu hoa - HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU HOẠT ĐỘNG:

.....

.....

Ký duyệt:

Giáo viên thực hiện:

